

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VĨNH
TỈNH KHÁNH HÒA**
Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Vĩnh, ngày 17 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 41/2025/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Hồ Thu H** - Sinh năm: 1959
Địa chỉ: Số 33PB Hoài Thanh, phường 14, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Ông **Bùi Mạnh C** - Sinh năm: 1956
Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** 03 con chung là Bùi Duy H, sinh ngày 24/6/1981, Bùi Duy T, sinh ngày 02/02/1986 và Bùi Đăng K, sinh ngày 25/10/1988 đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khỏe mạnh và tự nuôi sống được bản thân nên bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C xác nhận không có,

không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Hồ Thu H và ông Bùi Mạnh C không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- Chi Cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã Bạch Đằng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 19/1980, ngày 05/9/1980);
- Các đương sự;
- Lưu HS+AV (P).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền